

# WEEKLY WRAP

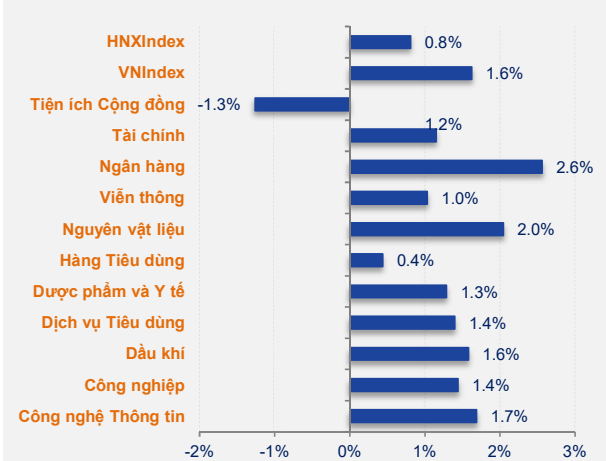
Tuần GD: 16/9/2024 - 20/9/2024

## THỊ TRƯỜNG TUẦN QUA

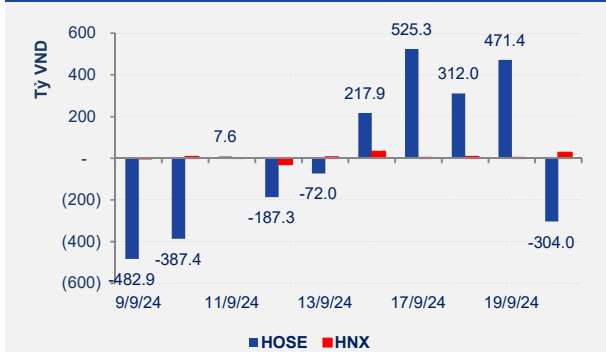
Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
<b>Thống kê thị trường</b>				
Index	1,272.04 ↑	1.6%	234.30 ↑	0.8%
KLGD (trCP)	3,299.20 ↑	32.8%	295.06 ↑	17.1%
GTGD (tỷ VND)	81,542.52 ↑	32.2%	5,477.38 ↑	15.8%
Tổng cung (trCP)	10,858.22 ↑	2.5%	469.78 ↑	15.7%
Tổng cầu (trCP)	12,189.53 ↑	2.7%	391.37 ↑	5.8%

Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	284.61 ↑	47.0%	12.36 ↑	35.8%
KL bán (trCP)	261.49 ↑	8.5%	9.97 ↓	-24.0%
GT mua (tỷ VND)	9,382.15 ↑	32.1%	385.86 ↑	44.3%
GT bán (tỷ VND)	8,159.50 ↓	-0.8%	314.79 ↑	10.6%

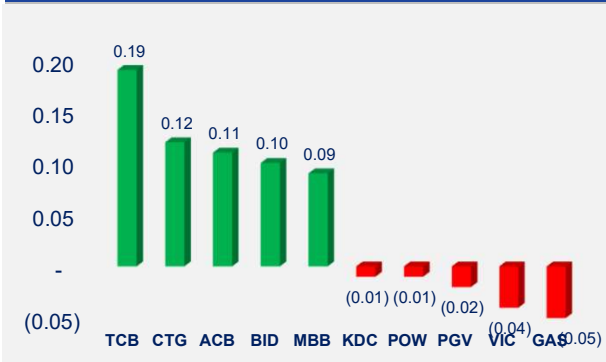
### Biến động giá Ngành theo Tuần



### Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



### Top các cổ phiếu có ảnh hưởng nhất đến VN-INDEX



Sau tuần giao dịch trong sắc đỏ với thanh khoản giảm điểm trước đó, thị trường giao dịch phiên thứ hai tuần này tiếp tục quản tính giảm điểm, tuy nhiên lực cầu mua chủ động và tập trung tại các nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn cùng thanh khoản gia tăng trở lại giúp kết tuần VN-INDEX tăng +20,33 điểm (+1,62%) lên mốc 1.272,04 điểm. Tâm điểm phiên giao dịch cuối tuần này diễn ra với hoạt động cơ cấu danh mục ETF của Fubon FTSE, FTSE Vietnam, VanEck, nên khối lượng giao dịch diễn ra rất mạnh vào phiên ATC ngày 20/09. HNX-INDEX cũng khởi sắc với kết tuần tại mốc 234,3 điểm (+1,88 điểm, tương ứng +0,81%). Độ rộng thị trường phiên cuối tuần diễn ra nghiêng về bên bán với 159 cổ phiếu giảm giá, 153 cổ phiếu tăng giá, 53 cổ phiếu tham chiếu tại HOSE. HNX giao dịch với 84 cổ phiếu tăng giá, 52 cổ phiếu tham chiếu và 86 cổ phiếu giảm giá.

Thanh khoản trên cả 2 sàn tuần này cải thiện hơn so với tuần giao dịch trước đó khi khối lượng khớp lệnh +26,36% tại HOSE và +11,82% tại HNX, tuy nhiên khối lượng khớp lệnh cả 2 sàn vẫn thấp hơn trung bình 20 tuần. Khối ngoại tuần này đã quay trở lại mua ròng với +1.221,20 tỷ đồng tại HOSE tập trung tại mã SSI (+666 tỷ), FPT (+363,44 tỷ), TCB (+274,22 tỷ) và NAB (+115,40 tỷ)...ở chiều ngược lại, bán ròng HPG (-263,22 tỷ), VIX (-213,80 tỷ), VPB (-173,31 tỷ)... Cùng với đó, mua ròng tuần này từ khối ngoại cũng diễn ra trên sàn HNX với +71,07 tỷ đồng, tập trung tại các mã PVS (+54,92 tỷ), HUT (+15,18 tỷ) và PVI (+13,85 tỷ)...chiều bán ròng nổi bật với NTP (-23,07 tỷ), BVS (-7,77 tỷ), LAS (-5,50 tỷ)...

Chiều 20/9, NHNN tổ chức Hội nghị Triển khai các giải pháp tín dụng ngân hàng hỗ trợ doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi cơn bão số 3. NHNN được giao hai nhiệm vụ đó là, căn cứ quy định tại Khoản 4 Điều 147 Luật Các TCTD năm 2024 để báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 9/2024 về việc phân loại tài sản có, mức trích lập dự phòng rủi ro, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro và việc sử dụng dự phòng rủi ro để xử lý rủi ro nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn, thiệt hại do ảnh hưởng của cơn bão số 3. Đồng thời, chỉ đạo các TCTD chủ động tính toán phương án hỗ trợ, thực hiện cơ cấu lại thời hạn, giữ nguyên nhóm nợ, xem xét miễn, giảm lãi vay cho các khách hàng bị thiệt hại, xây dựng các chương trình tín dụng mới với lãi suất phù hợp, tiếp tục cho vay mới đối với khách hàng để khôi phục sản xuất kinh doanh sau bão theo các quy định pháp luật hiện hành.

Nhóm ngành tích cực nhất góp phần cho sự tăng điểm của thị trường tuần này là nhóm Chứng Khoán với các mã SSI (+4,02%), HCM (+4,97%), FTS (+1,82%), VND (+4,90%), MBS (+4,03%), VCI (+3,29%), SHS (+3,38%)...

Ngoài nhóm Chứng Khoán, một số nhóm cổ phiếu khác cũng có diễn biến ấn tượng như Ngân Hàng, tiêu biểu với VCB (+0,78%), BID (+1,76%), TCB (+6,08%), CTG (+3,15%), ACB (+5,12%), MBB (+3,56%), VPB (+2,71%)...Nhóm Cao Su giao dịch khởi sắc với GVR (+2,89%), PHR (+1,21%), DPR (+2,82%)... nhóm cổ phiếu Bất Động Sản Dân Cư giao dịch trong sắc xanh với CEO (+2,61%), PDR (+3,26%), DIG (+3,41%), HDG (+2,25%), VHM (+1,74%)...

Ghi nhận trong tuần này, một số ngành khác chứng kiến nhiều mã giảm điểm như ngành Thực Phẩm và Đồ Uống với VNM (-0,27%), KDC (-2,92%), SBT (-2,57%)... Đa số cổ phiếu ngành Năng Lượng và Khí Đốt có một tuần giao dịch trong sắc đỏ, cụ thể là GAS (-1,62%), PGV (-3,18%), POW (-1,95%)...

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F2410 tuần này tăng +35,90 điểm (+2,77%), đóng cửa tại 1.330 điểm. Chênh lệch +4 điểm so với VN30, các kỳ hạn xa hơn là VN30F2411 VN30F2412 VN30F2503 chênh lệch từ +3,7 điểm đến +5,5 điểm so với VN30. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch -5,04% so với tuần trước và thấp hơn mức trung bình 20 tuần. Đóng cửa tuần này, chỉ số phái sinh hợp đồng cả 4 kỳ hạn đều tại vùng kháng cự mạnh 1.330, kỳ vọng tuần tới sẽ kiểm định vững lại vùng này. Khối lượng mở OI kết tuần này là 38.437 giảm so với tuần gần nhất là 47.501, đây cũng là đặc trưng của tuần đảo hạn khi phần lớn các nhà đầu tư trên thị trường chủ động tắt toán trước khi bắt đầu giao tăng lại vị thế.

# WEEKLY WRAP

Tuần GD: 16/9/2024 - 20/9/2024

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG



Sau tuần giao dịch chịu áp lực điều chỉnh về vùng giá 1.250 điểm với thanh khoản dưới mức trung bình, thể hiện áp lực bán tương đối thấp. VN-INDEX đã có tuần giao dịch rất tích cực dưới những tin tức hỗ trợ như FED bắt đầu lộ trình giảm lãi suất. Đầu tuần VN-INDEX chịu áp lực điều chỉnh về vùng 1.240 điểm, sau đó có 04 phiên liên tiếp tăng điểm tốt kèm thanh khoản cải thiện. Phiên cuối tuần VN-INDEX tăng lên 1.283 điểm và chịu áp lực điều chỉnh trở lại. Kết thúc tuần VN-INDEX tăng 1,62% so với tuần trước lên mức 1.272,04 điểm, vượt lên vùng giá cao nhất năm 2023 tương ứng 1.255 điểm. VN-INDEX đang chịu áp lực mạnh ở vùng kháng cự 1.290 điểm - 1.300 điểm, đỉnh giá trong nhiều tháng qua. Trong khi VN30 tăng tốt hơn 2,45% lên mức 1.326,00 điểm, thử thách lại vùng đỉnh giá 1.330 điểm - 1.340 điểm tháng 06, 08/2024.

Ngắn hạn như chúng tôi đã đề cập, VN-INDEX kỳ vọng đã kiểm định tốt vùng hỗ trợ quanh 1.250 điểm, tương ứng vùng giá cao nhất năm 2023 với khối lượng giao dịch gia tăng tốt. Xu hướng ngắn hạn VN-INDEX cải thiện, tăng trưởng với vùng hỗ trợ gần nhất quanh 1.270 điểm, giá trung bình 20 phiên với kỳ vọng sẽ tiếp tục kiểm tra lại vùng giá 1.280 điểm - 1.300 điểm, tương ứng đường xu hướng nối các vùng giá cao nhất các tháng 06-08/2024. Những diễn biến hiện tại cho thấy, lực cầu và dòng tiền ngắn hạn cải thiện tốt, thị trường mở ra nhiều cơ hội ngắn hạn khi rung lắc điều chỉnh, nhất là đối với các mã chưa phục hồi nhiều, có vùng giá tương đương VN-INDEX ở thời điểm quanh 1.250 điểm.

Xu hướng trung hạn, VN-Index tích lũy tích cực trong vùng 1.250 điểm đến 1.300 điểm, mở rộng lên 1.320 điểm. Đây là nửa trên của kênh giá lớn hơn 1.180 điểm - 1.200 điểm đến 1.300 điểm - 1.320 điểm đã kéo dài từ đầu năm đến nay. Với diễn biến hiện tại, VN-INDEX tiếp tục tích lũy trong vùng giá 1.250 điểm đến 1.300 điểm và kỳ vọng sẽ vượt lên vùng giá 1.300 điểm để hướng đến các vùng giá cao hơn 1.320 điểm trong quý IV/2024. Trong đó 1.250 điểm là vùng giá cao nhất năm 2023, 1.300 điểm - 1.320 điểm là các vùng kháng cự rất mạnh, đỉnh giá tháng 06-8/2022 và đỉnh giá các tháng đầu năm 2024. Trong khi VN30 có kháng cự mạnh 1.340 điểm và 1.350 điểm tương ứng đỉnh giá tháng 6/2024 và tháng 6/2022. Cần lưu ý, thị trường chỉ có thể vượt qua các vùng đỉnh, kháng cự mạnh này, chỉ khi có các yếu tố hỗ trợ vĩ mô tốt, kết quả kinh doanh tăng trưởng vượt trội. Điều này phụ thuộc khá lớn vào các mã vốn hóa lớn, ngân hàng.

Trong ngắn hạn, chúng tôi đã cho rằng vùng giá tương đối hợp lý của VN-INDEX quanh vùng 1.250 điểm trong nhiều bản tin trước, đồng thời không khuyến nghị mua đuổi khi VN-INDEX ở vùng giá 1.280 điểm - 1.300 điểm. Với diễn biến hiện tại cho thấy dòng tiền cải thiện mở ra nhiều vị thế tốt. Thị trường đang có tín hiệu luân phiên xoay vòng, nhà đầu tư vẫn có thể xem xét mở rộng, gia tăng giải ngân đối với các mã chất lượng tốt, các mã/nhóm tích lũy chưa phục hồi nhiều, có vùng giá tương đương VN-INDEX quanh 1.250 trước đây. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã cổ phiếu đầu ngành, nền tảng cơ bản tốt, kết quả kinh doanh quý II tăng trưởng tốt, triển vọng kết quả kinh doanh quý III tăng trưởng tích cực.

Quý nhà đầu tư có thể tham khảo các mã cổ phiếu trong danh mục khuyến nghị đính kèm để có lựa chọn phù hợp.



## WEEKLY WRAP

Tuần GD:

16/9/2024

-

20/9/2024

## DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu	T.trường Lợi nhuận	
VHM	43.75	38-39	45-47	36	8.2	-13.5%	11.3%	Theo dõi giải ngân
HDG	28.70	27-28.5	32-33	26	14.4	-7.4%	110.0%	Theo dõi giải ngân
NTL	21.00	18-19	24-25	16	3.3	1622.9%	105747.1%	Theo dõi giải ngân
VLB	40.36	36-37	42-44	34	10.4	38.7%	74.9%	Theo dõi giải ngân
BIC	31.20	27-29	33-34	27	7.3	25.7%	32.8%	Theo dõi giải ngân
SIP	73.50	68-70	76-78	66	14.3	16.5%	15.9%	Theo dõi giải ngân
LHG	37.20	32-34	39-40	30	9.6	142.7%	178.7%	Theo dõi giải ngân
DPR	42.00	38-39	44-45	36	14.7	59.6%	153.1%	Theo dõi giải ngân

## DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
17/6/2024	CLX	15.47	16.8	26-28	15.5	-7.9%	Nắm giữ
18/7/2024	DPM	35.50	33.2	40-41	35	6.9%	Nắm giữ
24/7/2024	POW	12.55	12.8	14.4-14.8	13	-2.0%	Nắm giữ
8/8/2024	BSR	23.81	22.6	27-28	23	5.4%	Nắm giữ

## TIN VĨ MÔ

**Anh muốn tăng hợp tác với Việt Nam phát triển trung tâm tài chính**

Thông điệp được Thị trường Michael Mainelli nêu khi tới Việt Nam từ 16 đến 19/9. Theo ông Michael Mainelli, Việt Nam "tràn đầy cơ hội trong lĩnh vực dịch vụ tài chính và công nghệ". "Tôi mong đợi sự hợp tác thú vị sắp tới giữa trung tâm tài chính quốc tế mới và khu tài chính London", ông cho biết. Anh là quốc gia xuất khẩu dịch vụ tài chính lớn thứ hai thế giới, với giá trị 88,7 tỷ bảng vào 2022. Nước này còn có 1.600 công ty công nghệ tài chính (Fintech) và chiếm 38% giao dịch ngoại hối toàn cầu. London - trung tâm tài chính của Anh - là nơi đặt trụ sở của 170 ngân hàng và chi nhánh nước ngoài. Tháng 10/2023, Chính phủ thành lập Ban chỉ đạo xây dựng Đề án Trung tâm tài chính khu vực và quốc tế. Thủ tướng Phạm Minh Chính làm Trưởng ban này. Đề án định hướng phát triển Đà Nẵng thành trung tâm tài chính khu vực và TP HCM là tâm tài chính quốc tế. Ngoài hỗ trợ tài chính, các chuyên gia và doanh nghiệp xứ sở sương mù cho biết sẵn sàng hỗ trợ Việt Nam chuyển đổi xanh.

**Bộ Nội vụ thống nhất nghỉ Tết Ất Ty 9 ngày, nghỉ lễ Quốc khánh 2025 4 ngày**

Bộ Nội vụ vừa có văn bản gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội góp ý về phương án nghỉ Tết Ất Ty, nghỉ lễ Quốc khánh và một số ngày nghỉ lễ, Tết khác trong năm 2025.

- Nghỉ Tết âm lịch Ất Ty 2025, Bộ Nội vụ thống nhất phương án cán bộ, công chức, viên chức được nghỉ 9 ngày, từ ngày 25-1 đến hết ngày 2-2-2025, tức ngày 26 tháng Chạp năm Giáp Thìn đến hết ngày mùng 5 tháng Giêng năm Ất Ty.

**Đẩy mạnh quyết tâm đầu tư các tuyến đường sắt kết nối với Trung Quốc và Lào**

Thủ tướng Chính phủ mới đây đã ký Quyết định số 999/QĐ-TTg ngày 18/9/2024 thành lập Tổ công tác triển khai đầu tư các tuyến đường sắt kết nối với Trung Quốc và Lào. Tổ công tác là tổ chức phối hợp liên ngành giúp Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu, chỉ đạo, phối hợp giải quyết những công việc quan trọng, liên ngành liên quan đến việc triển khai quy hoạch, đầu tư các tuyến đường sắt kết nối với Trung Quốc và Lào. Trong quyết định thành lập Tổ công tác triển khai đầu tư các tuyến đường sắt kết nối với Trung Quốc và Lào, Chính phủ cũng nêu rõ ưu tiên đầu tư tuyến Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng. Dự án dự kiến đi qua 8 tỉnh, thành phố, gồm Lào Cai, Yên Bái, Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Hà Nội, Hưng Yên, Hải Dương và Hải Phòng, với điểm cuối tại cảng Lạch Huyện - Hải Phòng, điểm kết nối quan trọng trong việc phát triển cảng biển và logistics quốc gia. Tuyến đường sắt kết nối Viêng Chăn tới cảng Vũng Áng sẽ tiếp tục đầu nối với tuyến đường sắt Lào - Trung Quốc, hướng tới các thị trường Đông Bắc Thái Lan, Trung Quốc, Hàn Quốc và Nhật Bản, thậm chí là châu Âu.

**NHTW Anh tạm dừng cắt giảm lãi suất**

Ủy ban Chính sách Tiền tệ (MPC) đã bỏ phiếu với tỷ lệ 8-1 để giữ nguyên lãi suất, với một thành viên bất đồng bỏ phiếu ủng hộ việc giảm thêm 0.25 điểm phần trăm. Ủy ban cho biết sẽ nới lỏng chính sách tiền tệ một cách từ từ khi lạm phát trong lĩnh vực dịch vụ vẫn còn "ở mức cao". Nền kinh tế Anh được dự báo sẽ tăng trưởng khoảng 0.3% mỗi quý trong nửa cuối năm. Cũng được giới đầu tư chú ý là thông báo của BOE về tốc độ thắt chặt định lượng (QT). Ngân hàng trung ương quyết định giảm lượng trái phiếu Chính phủ Anh - được gọi là trái phiếu gilt - 100 tỷ Bảng/tháng (133 tỷ USD) trong 12 tháng tới thông qua bán chủ động và đáo hạn trái phiếu.

## TIN DOANH NGHIỆP

**Sun Group bắt đầu sản xuất bia thương hiệu Sun KraftBeer, mục tiêu 5-10 triệu lít/năm, thống trị thị trường bia thủ công Việt Nam**

Ngày 17/9, Tập đoàn Sun Group và BrauKon & Camba - Thương hiệu danh tiếng của Đức trong lĩnh vực sản xuất bia - đã ký kết thỏa thuận hợp tác chiến lược, phát triển dòng sản phẩm bia thủ công cao cấp Sun KraftBeer, đồng thời mở rộng mô hình xưởng bia thủ công với dây chuyền sản xuất hiện đại bậc nhất thế giới. Thành quả quan trọng đầu tiên của mối quan hệ hợp tác chiến lược này là sự ra đời của Xưởng bia thủ công Ba Na Brew House tọa lạc trên đỉnh Bà Nà vừa đi vào vận hành chưa lâu. Tại Ba Na Brew House, bia được ủ - nấu - đóng gói theo công thức hàng trăm năm tuổi của Camba (Bavaria) - công thức bia đã nhận 25 giải thưởng bia ngon nhất châu Âu và thế giới. Đây cũng là xưởng bia thủ công được trang bị hệ thống máy móc tân tiến, hiện đại bậc nhất thế giới do BrauKon cung cấp.

**Bảo hiểm BIC tạm ứng gần 1 tỉ đồng bồi thường vụ sạt lở ở Cao Bằng**

Tổng công ty bảo hiểm BIDV (BIC) vừa tạm ứng 945 triệu đồng để bồi thường bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc xe ô tô cho hành khách trên xe trong vụ sạt lở tại huyện Nguyên Bình (Cao Bằng). Theo Cục Cảnh sát giao thông, vào lúc 5h45 ngày 9-9, tại km180+680 quốc lộ 34 thuộc địa phận xã Ca Thành, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng đã xảy ra vụ sạt lở ta luy dương làm 1 ô tô khách, 2 ô tô con và một số xe máy bị vùi lấp và cuốn trôi. Đến trưa ngày 12-9, cơ quan chức năng đã tìm được 21 thi thể xung quanh khu vực xe khách bị lũ cuốn.

**Dragon Capital mua thêm 2.35 triệu cp DXG**

Cụ thể, 6 quỹ thành viên thuộc Dragon Capital gồm DC Developing Markets Strategies Public Limited Company mua 1 triệu cp DXG, Saigon Investments Limited mua 500 ngàn cp, Vietnam Enterprise Investments Limited và Norges Bank cùng mua 300 ngàn cp, Samsung Vietnam Securities Master Investment Trust (Equity) mua 150 ngàn cp và KB Vietnam Focus Balanced Fund mua 100 ngàn cp. Tổng cộng 6 thành viên của Dragon Capital mua vào 2.35 triệu cp DXG, nâng tỷ lệ sở hữu của cả nhóm từ gần 77.5 triệu cp (tỷ lệ 10.75%) lên gần 80 triệu cp (tỷ lệ 11.08%).

**SHB: Giảm 50% tiền lãi cho khách hàng bị ảnh hưởng bão lũ, cấp khoản vay mới chỉ 4,5%/năm**

Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB) thông báo triển khai chương trình đặc biệt hỗ trợ khách hàng doanh nghiệp và cá nhân chịu thiệt hại do cơn bão số 3 Yagi gây ra, trong đó hỗ trợ bình quân 50% lãi suất phải trả trong thời gian từ 01/9 đến tháng 31/12/2024. Đặc biệt với những khách hàng chịu thiệt hại nặng, khó khăn trong việc khôi phục sản xuất tùy theo mức độ, SHB có thể hỗ trợ 100% lãi suất phải trả trong 4 tháng cuối năm. Đại diện lãnh đạo SHB cho biết: “Thấu hiểu và chia sẻ với khách hàng bị ảnh hưởng bởi bão lũ, Ngân hàng kỳ vọng chương trình hỗ trợ cùng gói tín dụng ưu đãi lãi suất sẽ góp phần giúp khách hàng vượt qua khó khăn, đẩy nhanh quá trình hồi phục, tái thiết hoạt động sản xuất kinh doanh”.



## TOP GIAO DỊCH TUẦN

## HOSE

## Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SSI	19,861,498	VIX	(18,897,339)
2	TCB	11,850,153	HPG	(10,401,831)
3	NAB	6,597,197	VPB	(9,257,800)
4	NVL	6,525,060	EVF	(9,098,000)
5	TPB	5,777,859	VCG	(6,726,454)

## HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	1,365,500	NTP	(352,570)
2	HUT	904,261	LAS	(235,400)
3	PVI	309,640	IDJ	(215,400)
4	DL1	243,700	BVS	(184,800)
5	TVC	224,100	IVS	(139,200)

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SSB	15.25	16.55	↑ 8.52%	273,240,936
VPB	18.45	18.95	↑ 2.71%	129,315,800
VIX	11.30	11.25	↓ -0.44%	127,651,300
SHB	10.30	10.45	↑ 1.46%	116,105,938
HPG	25.00	25.65	↑ 2.60%	114,574,657

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHS	14.80	15.30	↑ 3.38%	35,787,703
CEO	15.30	15.70	↑ 2.61%	22,727,753
VFS	13.50	13.90	↑ 2.96%	17,702,969
MBS	27.30	28.40	↑ 4.03%	16,207,294
PVS	40.40	41.60	↑ 2.97%	14,161,097

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
AGM	3.71	4.50	0.8	↑ 21.29%
ABR	12.40	14.00	1.6	↑ 12.90%
SVD	2.74	3.06	0.3	↑ 11.68%
NCT	103.70	115.00	11.3	↑ 10.90%
TCO	15.70	17.40	1.7	↑ 10.83%

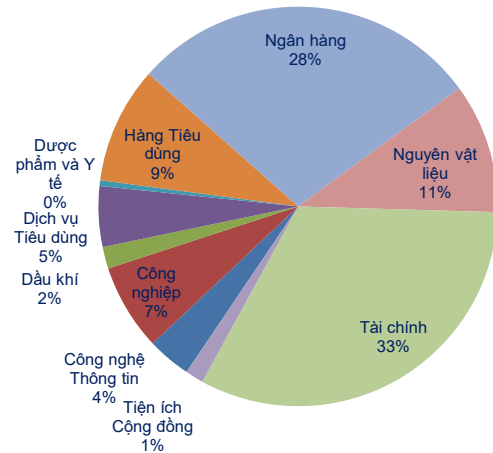
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
MCO	6.00	9.40	3.4	↑ 56.67%
HMR	8.60	13.20	4.6	↑ 53.49%
SPI	3.30	5.00	1.7	↑ 51.52%
PCG	4.40	6.00	1.6	↑ 36.36%
CMS	8.30	10.00	1.7	↑ 20.48%

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
IMP	94.00	51.30	-42.7	↓ -45.43%
ITA	3.26	2.77	-0.5	↓ -15.03%
SMC	9.60	8.22	-1.4	↓ -14.38%
TDW	51.80	45.00	-6.8	↓ -13.13%
HDC	27.95	24.85	-3.1	↓ -11.09%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
GKM	34.70	24.50	-10.2	↓ -29.39%
VCM	15.00	11.80	-3.2	↓ -21.33%
VMS	24.40	20.40	-4.0	↓ -16.39%
SGH	35.00	29.70	-5.3	↓ -15.14%
ALT	15.90	13.70	-2.2	↓ -13.84%

(\*) Giá điều chỉnh

**THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH**
**Giá trị giao dịch tuần theo Ngành**

**P/E và Thị Trường**

**Top KLGD lớn nhất HOSE**

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SSB	273,240,936	15.1%	1,652	10.1	1.4
VPB	129,315,800	8.7%	1,530	12.3	1.1
VIX	127,651,300	7.6%	758	15.0	1.1
SHB	116,105,938	15.6%	2,240	4.6	0.7
HPG	114,574,657	10.7%	1,746	14.5	1.5

**Top KLGD lớn nhất HNX**

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	35,787,703	5.7%	688	22.2	1.1
CEO	22,727,753	2.6%	309	50.9	1.4
VFS	17,702,969	6.7%	861	15.9	1.1
MBS	16,207,294	14.4%	1,645	17.1	2.4
PVS	14,161,097	6.8%	1,932	20.9	1.4

**Top Đột biến giá HOSE**

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
AGM	↑ 21.3%	-530.4%	-13,812	-	0.0
ABR	↑ 12.9%	5.2%	800	16.9	0.9
SVD	↑ 11.7%	-8.2%	-736	-	0.3
NCT	↑ 10.9%	48.9%	8,927	12.7	5.5
TCO	↑ 10.8%	5.0%	858	20.0	1.0

**Top Đột biến giá HNX**

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
MCO	↑ 56.7%	0.7%	86	100.2	0.7
HMR	↑ 53.5%	8.7%	1,149	10.4	0.9
SPI	↑ 51.5%	-5.2%	-419	-	0.7
PCG	↑ 36.4%	-4.3%	-385	-	0.7
CMS	↑ 20.5%	1.1%	144	69.9	0.9

**Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE**

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SSI	19,861,498	12.0%	1,892	17.8	2.0
TCB	11,850,153	16.0%	3,048	7.6	1.2
NAB	6,597,197	20.4%	2,401	7.3	1.4
NVL	6,525,060	4.9%	1,124	10.1	0.5
TPB	5,777,859	14.1%	2,145	8.5	1.1

**Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX**

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	1,365,500	6.8%	1,932	20.9	1.4
HUT	904,261	0.5%	70	236.8	1.3
PVI	309,640	0.5%	183	247.8	1.2
DL1	243,700	3.6%	475	16.0	0.6
TVC	224,100	13.9%	2,198	4.6	0.6

**Top Vốn hóa HOSE**

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	511,402	19.5%	5,962	15.3	2.8
BID	280,746	18.1%	4,006	12.3	2.1
FPT	197,453	23.3%	4,890	27.6	6.0
CTG	193,320	15.7%	3,782	9.5	1.4
VHM	192,245	12.2%	5,350	8.3	0.9

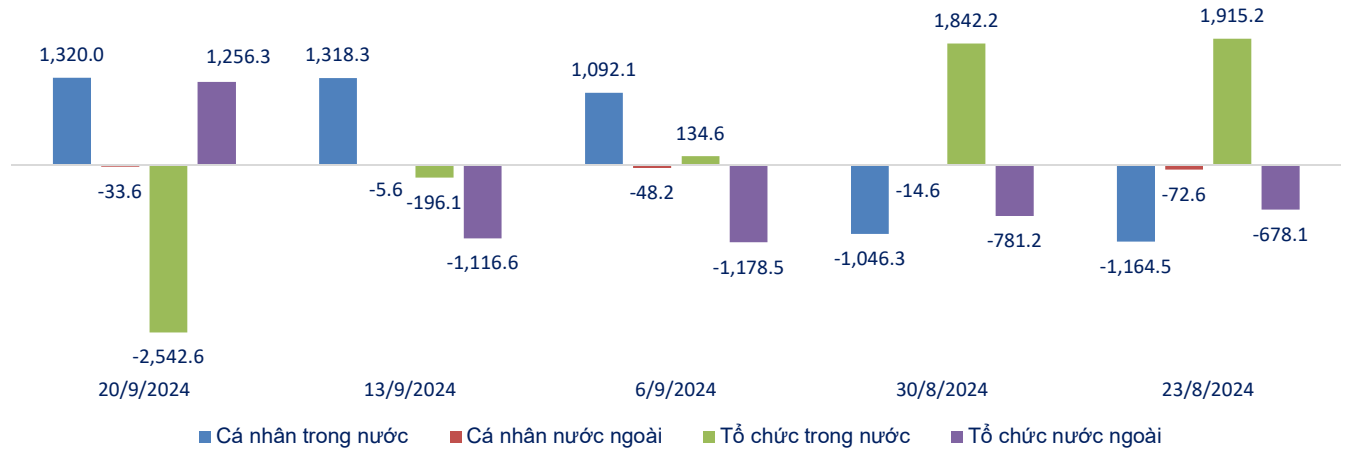
**Top Vốn hóa HNX**

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
IDC	19,371	30.1%	5,573	10.5	3.2
PVS	19,310	6.8%	1,932	20.9	1.4
MBS	15,427	14.4%	1,645	17.1	2.4
HUT	14,816	0.5%	70	236.8	1.3
THD	13,783	3.0%	450	79.6	3.2



## GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ

Giá trị ròng theo loại hình NĐT 5 tuần gần nhất (tỷ đồng)



## Top Mua ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
SSB	2,868.84	15.1%	1,652	10.1	1.4
HPG	493.81	10.7%	1,746	14.5	1.5
MBB	180.96	21.6%	4,071	6.0	1.2
KDH	172.13	3.9%	753	50.5	1.8
VNM	155.46	27.0%	4,636	15.8	4.0

## Top Bán ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
SSI	-653.13	12.0%	1,892	17.8	2.0
FPT	-386.49	23.3%	4,890	27.6	6.0
TCB	-360.20	16.0%	3,048	7.6	1.2
VIB	-308.42	20.5%	2,598	7.0	1.4
TPB	-135.77	14.1%	2,145	8.5	1.1

## Top Mua ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
DGC	11.84	23.9%	7,937	14.4	3.2
VHC	7.38	8.5%	3,253	21.9	1.8
FPT	6.93	23.3%	4,890	27.6	6.0
KBC	5.01	1.2%	312	85.8	1.0
BAF	4.26	8.2%	884	23.4	1.8

## Top Bán ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
SSI	-14.98	12.0%	1,892	17.8	2.0
POW	-10.52	3.2%	463	27.1	0.9
VPB	-8.46	8.7%	1,530	12.3	1.1
STB	-7.03	17.6%	4,340	7.0	1.2
SAB	-5.87	16.4%	3,303	17.1	2.9

## Top Mua ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VIB	308.50	20.5%	2,598	7.0	1.4
VIX	246.21	7.6%	758	15.0	1.1
VHM	94.54	12.2%	5,350	8.3	0.9
VPB	91.55	8.7%	1,530	12.3	1.1
TCB	85.98	16.0%	3,048	7.6	1.2

## Top Bán ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
SSB	-2,859.93	15.1%	1,652	10.1	1.4
HPG	-230.61	10.7%	1,746	14.5	1.5
MBB	-183.53	21.6%	4,071	6.0	1.2
FUESSVFL	-106.72	N/A	N/A	N/A	N/A
VNM	-83.83	27.0%	4,636	15.8	4.0

## Top Mua ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
SSI	680.99	12.0%	1,892	17.8	2.0
FPT	356.50	23.3%	4,890	27.6	6.0
TCB	274.11	16.0%	3,048	7.6	1.2
STB	116.06	17.6%	4,340	7.0	1.2
NAB	114.11	20.4%	2,401	7.3	1.4

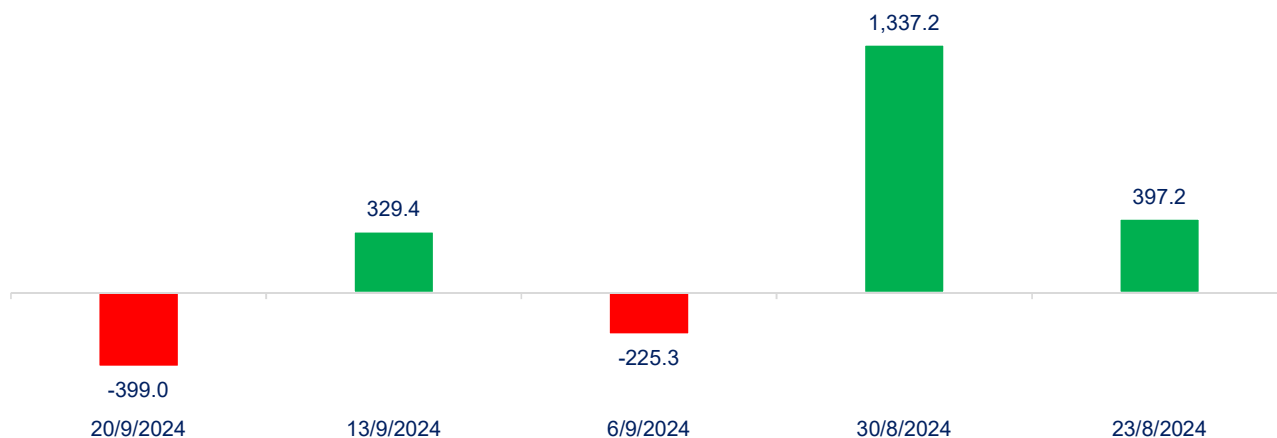
## Top Bán ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	-264.47	10.7%	1,746	14.5	1.5
VIX	-213.00	7.6%	758	15.0	1.1
MWG	-171.52	8.9%	1,507	45.3	3.8
VPB	-164.86	8.7%	1,530	12.3	1.1
VCG	-124.24	7.8%	1,354	13.7	1.0

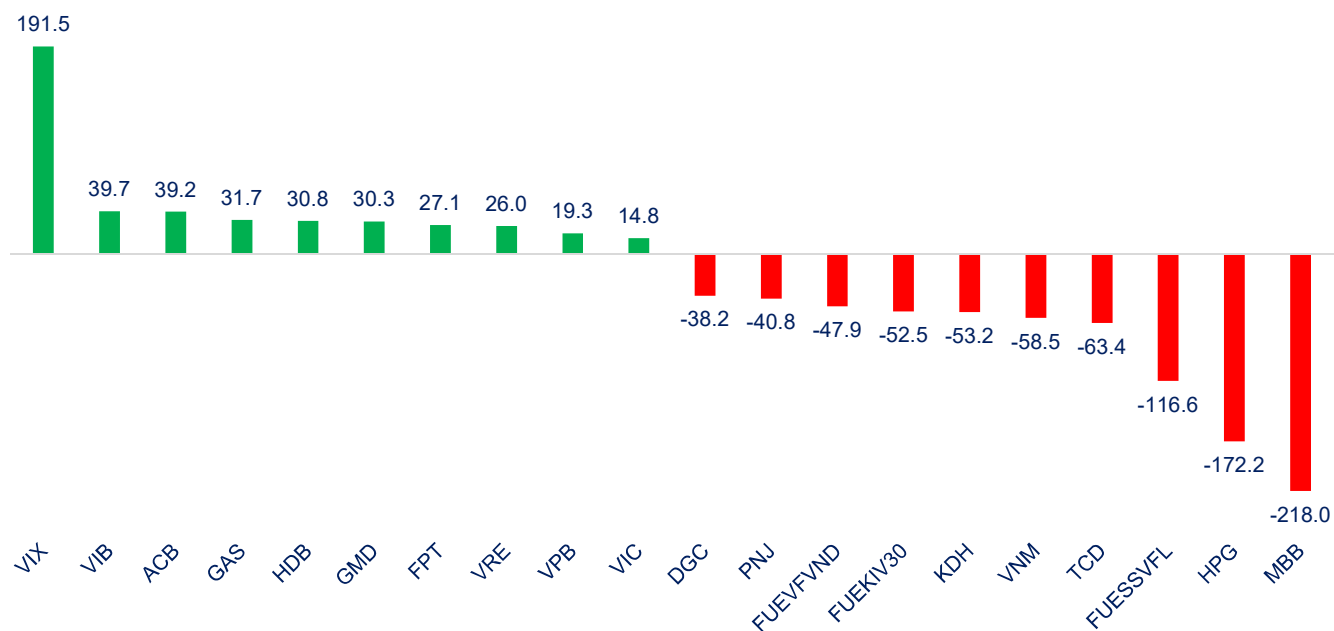


**GIAO DỊCH TỰ DOANH**

Giá trị giao dịch ròng của tự doanh trong 5 tuần gần nhất (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua/bán ròng của tự doanh trên HOSE (tỷ đồng)





## LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
10/7/2024	20/9/2024	25/7/2024	24/7/2024	<b>HUG</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
31/7/2024	20/9/2024	21/8/2024	20/8/2024	<b>HAV</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
2/8/2024	20/9/2024	15/8/2024	14/8/2024	<b>ACE</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6/8/2024	20/9/2024	23/8/2024	22/8/2024	<b>TBC</b>	Đại hội Cổ đông Bất thường
15/8/2024	20/9/2024	22/8/2024	21/8/2024	<b>TTP</b>	Đại hội Cổ đông Bất thường
21/8/2024	20/9/2024	20/9/2024	20/9/2024	<b>VNT</b>	Giao dịch nội bộ: Giao dịch tổ chức
21/8/2024	20/9/2024	20/9/2024	20/9/2024	<b>PXS</b>	Giao dịch nội bộ
21/8/2024	20/9/2024	20/9/2024	20/9/2024	<b>SPV</b>	Giao dịch nội bộ: Giao dịch tổ chức
20/8/2024	20/9/2024	20/9/2024	20/9/2024	<b>AAA</b>	Giao dịch nội bộ
20/8/2024	20/9/2024	20/9/2024	20/9/2024	<b>AAA</b>	Giao dịch nội bộ
20/8/2024	20/9/2024	20/9/2024	20/9/2024	<b>APH</b>	Giao dịch nội bộ
20/8/2024	20/9/2024	20/9/2024	20/9/2024	<b>APH</b>	Giao dịch nội bộ
20/8/2024	20/9/2024	20/9/2024	20/9/2024	<b>APH</b>	Giao dịch nội bộ
20/8/2024	20/9/2024	20/9/2024	20/9/2024	<b>APH</b>	Giao dịch nội bộ
20/8/2024	20/9/2024	20/9/2024	20/9/2024	<b>THP</b>	Giao dịch nội bộ
20/8/2024	20/9/2024	20/9/2024	20/9/2024	<b>FTS</b>	Giao dịch nội bộ
19/8/2024	20/9/2024	20/9/2024	20/9/2024	<b>KDH</b>	Giao dịch nội bộ: Giao dịch tổ chức
19/8/2024	20/9/2024	20/9/2024	20/9/2024	<b>KDH</b>	Giao dịch nội bộ: Giao dịch tổ chức
19/8/2024	20/9/2024	20/9/2024	20/9/2024	<b>TMS</b>	Giao dịch nội bộ: Giao dịch tổ chức
19/8/2024	20/9/2024	20/9/2024	20/9/2024	<b>SSB</b>	Giao dịch nội bộ
16/8/2024	20/9/2024	30/8/2024	29/8/2024	<b>CCA</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21/8/2024	20/9/2024	20/9/2024	20/9/2024	<b>DS3</b>	Giao dịch nội bộ
22/8/2024	20/9/2024	20/9/2024	20/9/2024	<b>VGS</b>	Giao dịch nội bộ
21/8/2024	20/9/2024	20/9/2024	20/9/2024	<b>DS3</b>	Giao dịch nội bộ
28/8/2024	20/9/2024	9/9/2024	6/9/2024	<b>QHW</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt



Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng nhóm: Phan Tấn Nhật  
[nhat.pt@shs.com.vn](mailto:nhat.pt@shs.com.vn)

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy  
[duy.vt@shs.com.vn](mailto:duy.vt@shs.com.vn)

*Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.*

*Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.*

*SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.*

*Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda*

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,  
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,  
Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 84.24.38181888  
Fax: 84.24.38181688  
Email: [contact@shs.com.vn](mailto:contact@shs.com.vn)

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 3, Cao ốc Sài Gòn Metropolitan, 235  
Đông Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP  
HCM  
Tel: 84.28.39151368  
Fax: 84.28.39151369  
Email: [contact-hcm@shs.com.vn](mailto:contact-hcm@shs.com.vn)

**Chi nhánh Đà Nẵng**

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,  
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh  
Trung, Quận Thanh Khê, Thành  
phố Đà Nẵng  
Tel: 84.236.3525777  
Fax: 84.236.3525779  
Email: [contact-dn@shs.com.vn](mailto:contact-dn@shs.com.vn)

---